

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 27/2020/TLST- KDTM ngày 24 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần B.

Địa chỉ: phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Huy P – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị L – SN 1984.

Địa chỉ: Chung cư T, phường Đ, TP. T.

(Theo văn bản ủy quyền số 1504/2020/UQ-EC ngày 15/4/2020 do ông Nguyễn Huy P – Giám đốc công ty ký).

- Bị đơn: Công ty cổ phần G.

Địa chỉ: đường H, phường B, TP. T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Ngọc P2 – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thái Q – sinh năm 1985.

Địa chỉ: Phố L, phường Đ, TP. T.

(Theo văn bản ủy quyền đề ngày ngày 04/5/2020 do ông Phạm Ngọc P2 – Giám đốc công ty ký).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 25/5/2020 Công ty cổ phần G còn nợ Công ty cổ phần B số tiền nợ gốc là 504.600.000 đồng (theo Hợp đồng kinh tế số 79/2018/HĐKT ngày 16/10/2018 và Bảng tính giá trị quyết toán ngày 22/01/2019).

Công ty cổ phần G có nghĩa vụ trả nợ cho công ty cổ phần B số tiền nợ gốc là 504.600.000 đồng (năm trăm linh bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) theo phương án trả nợ sau:

Kỳ1: Ngày 27/6/2020, công ty cổ phần G thanh toán cho công ty cổ phần Bsố tiền 168.200.000 đồng.

Kỳ2: Ngày 27/7/2020, công ty cổ phần G thanh toán cho công ty cổ phần Bsố tiền 168.200.000 đồng.

Kỳ3: Ngày 27/8/2020, công ty cổ phần G thanh toán cho công ty cổ phần Bsố tiền 168.200.000 đồng.

Nếu công ty cổ phần G vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ kỳ trả nợ nào thì phải chịu tiền lãi chậm thanh toán trên số tiền nợ gốc theo lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp công ty cổ phần G vi phạm một trong các kỳ trả nợ theo thỏa thuận trên về thời gian hoặc số tiền, Công ty cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành một lần toàn bộ số tiền nợ gốc là 504.600.000đồng mà công ty cổ phần G còn nợ.

Về án phí: Công ty cổ phần G phải chịu 12.092.000 đồng án phí KDTM sơ thẩm. Công ty cổ phần B không phải chịu án phí và được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.101.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0000940 ngày 21/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Nga

